

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN LẠC  
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-ST

Ngày 28 – 4 – 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HÒA BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hữu Doanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Văn Trọng và ông Bùi Thanh Tân.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Công - Kiểm sát viên.

Ngày 28/4/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 01/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 15/4/2022 đối với các bị cáo:

**1, Bùi Văn Th** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 26/3/1967 tại T - Hòa Bình. Nơi cư trú: Xóm Đ, xã N, huyện T, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Nghề tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 02/10; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Ngón (Đã chết) và bà Bùi Thị Den; có vợ là Bùi Thị Sát; có 04 con, lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 1994. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/01/2022 đến ngày 22/01/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

**2, Bùi Văn H** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 07/01/1974 tại L - Hòa Bình. Nơi cư trú: Xóm T, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Nghề tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 01/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Bồng (Đã chết) và bà Bùi Thị Diễm; có vợ là Bùi Thị Hân; có 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2003. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/01/2022 đến ngày 22/01/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

**3, Bùi Văn L** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 25/8/1966 tại T - Hòa Bình. Nơi cư trú: Xóm B, xã N, huyện Tc, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Nghề tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 7/10; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Nừng (Đã chết) và bà Bùi Thị

Sịch (Đã chết); có vợ là Bùi Thị Thứ; có 03 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 2004. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/01/2022 đến ngày 22/01/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

**4, Bùi Văn T** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 05/5/1981 tại T - Hòa Bình. Nơi cư trú: Xóm H, xã B, huyện Y, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Nghề tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 02/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Thanh Chiên và bà Bùi Thị Thủy; có vợ là Bùi Thị Xuyên (Đã ly hôn năm 2022); có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/01/2022 đến ngày 22/01/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho các bị cáo Bùi Văn Th và Bùi Văn T:* Ông Đàm Văn Vượng – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình; có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn L:* Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình; có mặt.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 19/01/2022, Bùi Văn H và Bùi Văn L đi đến nhà Bùi Văn Th để chơi. Khoảng 10 phút sau có thêm Bùi Văn T đến. Cả bốn cùng chơi bắn nỏ tại nhà Th. Do bị đứt dây nỏ nên cả bốn cùng ngồi nói chuyện, uống nước tại gian phòng khách nhà Bùi Văn Th. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, các bị cáo rủ nhau xuống gian bếp nhà Th để đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa, sát phạt nhau bằng tiền. Th lấy chiếc kéo bằng kim loại cắt quân bài tây thành 04 quân vị hình tròn có một mặt màu xanh và một mặt màu trắng rồi lấy 01 bát sứ loại bát ăn cơm màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng có sẵn tại gian bếp của gia đình để sử dụng vào việc đánh bạc.

Các bị cáo thống nhất việc đánh bạc như sau: Người xóc cái cho bốn quân vị đặt vào đĩa rồi úp bát lên, dùng hai tay giữ bát và đĩa rồi lắc các quân vị ở bên trong, lắc xong đặt đĩa xuống chiếu bạc. Lúc này, người tham gia đánh bạc bắt đầu đặt tiền xuống cửa chắn hoặc lẻ, số lượng tiền đặt thấp nhất là 50.000 đồng và không quy định mức tối đa. Quy định bên tay trái của người xóc cái tính là cửa lẻ, bên tay phải của người xóc cái tính là cửa chắn. Khi mở bát quân vị trên đĩa thể hiện là lẻ khi bốn quân vị có một quân vị có một quân mặt xanh, ba quân mặt trắng hoặc một quân màu trắng ba quân màu xanh. Thể hiện là chắn khi bốn quân vị có hai quân mặt trắng, hai quân mặt xanh hoặc bốn quân mặt trắng, bốn quân mặt xanh. Sau khi những người tham gia đánh bạc đặt tiền xong, người xóc cái mở bát, nếu quân vị thể hiện là lẻ thì những người đặt tiền bên lẻ thắng

và được nhận thêm số tiền thắng bằng số tiền mà người đó đã đặt cược, những người đặt bên chẵn sẽ bị thua và bị mất số tiền đã đặt cược. Ngược lại, nếu quân vị thể hiện là chẵn thì những người đặt bên chẵn thắng và được tiền, người đặt bên lẻ thua và mất số tiền đã đặt cược. Người cầm cái sẽ cân đối số tiền của những người tham gia đánh bạc, nếu số tiền trả cho người thắng còn dư thì người cầm cái hưởng, nếu không đủ thì người cầm cái bù cho người thắng cược. Các bị cáo lần lượt thay nhau là người xóc cái, đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an huyện Tân Lạc phối hợp với Công an xã Ngọc Mỹ bắt quả tang về hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền. Số tiền thu tại chiếu bạc là 8.950.000 đồng và công cụ dùng vào việc đánh bạc.

Bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 30/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình truy tố các bị cáo về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng, không kêu oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố, tội danh đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; bị cáo Tân áp dụng thêm khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn Th, Bùi Văn H, Bùi Văn L và Bùi Văn T phạm tội đánh bạc. Xử phạt:

- + Bị cáo Bùi Văn Th từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

- + Bị cáo Bùi Văn H và Bùi Văn L, mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

- + Bị cáo Bùi Văn T từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

- Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định và không có tài sản gì do vậy không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- + Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền đánh bạc 8.950.000 đồng.

- + Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) chiếc bát sứ màu trắng; 01 chiếc đĩa sứ màu trắng; 04 quân vị hình tròn được cắt từ quân bài tây, một mặt màu trắng, một mặt màu xanh; 01 chiếc kéo bằng kim loại và 01 chiếc chiếu cói cũ.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Các ý kiến tranh luận:*

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn Th và Bùi Văn T: Nhất trí với tội danh, điều luật áp dụng đối với các bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho các bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, số tiền đánh bạc không lớn, theo khoản 2 Điều 51 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt mức thấp nhất đề nghị của Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn L: Nhất trí với tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo là người có nhân thân tốt, số tiền đánh bạc không lớn, là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo, theo khoản 2 Điều 51 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức thấp nhất đề nghị của Viện kiểm sát.

Các bị cáo Bùi Văn Th, Bùi Văn T và Bùi Văn L nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa và không có lời bào chữa bổ sung.

Bị cáo Bùi Văn H nhất trí bản luận tội của Viện kiểm sát, không có tranh luận gì.

*Lời nói sau cùng của bị cáo:*

Bị cáo Bùi Văn Th: Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Bùi Văn H Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại.

Bị cáo Bùi Văn L: Kính mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất.

Bị cáo Bùi Văn T: Kính mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, Kiểm sát viên, Người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với các bị cáo:*

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận về hành vi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 19/01/2022, Bùi Văn Th, Bùi Văn H, Bùi Văn L và Bùi Văn T đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền tại nhà Bùi Văn Th tại xóm Đ, xã N, huyện T, tỉnh Hoà Bình. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang. Số tiền đánh bạc là 8.950.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội đánh bạc. Cáo trạng truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, năng lực chịu trách nhiệm hình sự của các bị cáo:* Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều hậu quả nghiêm trọng khác. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng do tư lợi nên đã phạm tội. Do vậy, việc đưa các bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết và cần có một mức án tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã gây ra.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành. Xét vị trí, vai trò của từng bị cáo cho thấy:

Đối với bị cáo Bùi Văn Th là người có vai trò tích cực trong việc đánh bạc, chuẩn bị quân vị, lấy bát, đĩa và chiếu cỏi của nhà mình để ngồi đánh bạc, có số tiền đánh bạc nhiều nhất trong các bị cáo là 2.950.000 đồng. Do vậy, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm khắc và phải chịu mức án cao hơn so với các bị cáo khác.

Đối với các bị cáo Bùi Văn H, Bùi Văn L và Bùi Văn T khi tham gia đánh bạc, mỗi bị cáo đều có số tiền đánh bạc là 2.000.000 đồng. Do vậy, cũng cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra nhưng có phần thấp hơn bị cáo Thiết.

Các ý kiến bào chữa của người bào chữa cho các bị cáo Bùi Văn Th, Bùi Văn L và Bùi Văn T đã được Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình nghị án.

[4] *Về nhân thân:* Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Bùi Văn T được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, bị cáo có bố đẻ là ông Bùi Thanh Chiền được Chủ tịch nước tặng huy chương kháng chiến hạng nhì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước năm 1999; được Tổng Giám đốc Ngân hàng chính sách xã hội

tặng giấy khen năm 2015 và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ngọc Mỹ tặng giấy khen năm 2014. Đây là các tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử áp dụng cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú và lý lịch rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Các bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định và không có tài sản gì do vậy Viện kiểm sát không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo là có căn cứ.

[7] *Về vật chứng của vụ án*:

- 01 (Một) chiếc bát sứ màu trắng; 01 chiếc đĩa sứ màu trắng; 04 quân vị hình tròn được cắt từ quân bài tây, một mặt màu trắng, một mặt màu xanh; 01 chiếc kéo bằng kim loại, chuôi kéo được bọc nhựa màu xanh và 01 chiếc chiếu cói cũ. Đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 8.950.000 đồng của các bị cáo dùng để đánh bạc cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[8] *Về án phí*: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn Th, Bùi Văn H, Bùi Văn L và Bùi Văn T phạm tội đánh bạc.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Th 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 28/4/2022).

2.2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Văn L 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 (Hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 28/4/2022).

Giao các bị cáo Bùi Văn Th và Bùi Văn L cho Ủy ban nhân dân xã Ngọc Mỹ, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

2.3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 (Hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 28/4/2022).

Giao bị cáo Bùi Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Thượng Cốc, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

2.4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 08 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 28/4/2022).

Giao bị cáo Bùi Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền đánh bạc 8.950.000 đồng theo biên lai thu tiền số 01936 ngày 31/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) chiếc bát sứ màu trắng; 01 (Một) chiếc đĩa sứ màu trắng; 04 (Bốn) quân vị hình tròn được cắt từ quân bài tây, một mặt màu trắng, một mặt màu xanh; 01 (Một) chiếc kéo bằng kim loại, chuôi kéo được bọc nhựa màu xanh và 01 (Một) chiếc chiếu cói cũ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 12/BB-THA ngày 31/3/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Bùi Văn Th, Bùi Văn H, Bùi Văn L và Bùi Văn T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- Chi cục THADS huyện Tân Lạc;
- CQCSĐT Công an huyện Tân Lạc;
- CQ THAHS Công an huyện Tân Lạc;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Trần Hữu Doanh**

**CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thanh Tân - Bùi Văn Trọng**

**Trần Hữu Doanh**